

Số: 06/2022/QĐCNTTLH

Yên Châu, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ theo quy định tại các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Hoàng Thị A, người bị kiện anh Nguyễn Văn T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách và xã hội chi nhánh huyện Y, tỉnh Sơn La.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Người khởi kiện: **Chị Hoàng Thị A - sinh năm 1975**

Địa chỉ: Bản T2, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Người bị kiện: **Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1971**

Địa chỉ: Bản T2, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách và xã hội chi nhánh huyện Y, tỉnh Sơn La.**

- Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Y, tỉnh Sơn La.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đàm Văn T - Giám đốc chi nhánh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Như L - cán bộ tín dụng

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 04 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị A và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị T sinh năm 1997 (đã xây dựng gia đình) và cháu Nguyễn Hoàng Q sinh năm 2006. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 2006 cho mẹ là chị Hoàng Thị A trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn T nhận cấp dưỡng nuôi con cùng chị Hoàng Thị A 2.000.000đ/ tháng (*Hai triệu đồng/tháng*). Phương thức đóng góp hàng tháng. Thời gian đóng góp tính từ ngày 25/11/2022.

Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, có quyền yêu cầu về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị A có 01 khoản nợ chung nợ Phòng giao dịch ngân hàng Chính sách và Xã hội chi nhánh huyện Y, tỉnh Sơn La, số tiền là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) theo sổ vay vốn mã KH: 7057795578 ngày 13/10/2021.

Anh Nguyễn Văn T, chị Hoàng Thị A, Phòng giao dịch ngân hàng Chính sách và Xã hội chi nhánh huyện Y, tỉnh Sơn La thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn T chịu trách nhiệm giả toàn bộ số nợ trên cho phòng giao dịch ngân hàng chính sách và xã hội chi nhánh huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Phương thức trả nợ 01 lần. Thời điểm trả nợ là ngày 28/2/2023.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật

thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Thị Thanh Huyền